

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1505/2007/QĐ-UBND

Thái Nguyên, ngày 30 tháng 7 năm 2007

QUYẾT ĐỊNH

Về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định về giá đất ở tại một số khu dân cư trên địa bàn thị xã Sông Công đã ban hành tại Quyết định số 2958/2006/QĐ-UBND ngày 27/12/2006 của Ủy ban nhân dân tỉnh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 17/2006/NĐ-CP ngày 27/01/2006 của Chính phủ, về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai và Nghị định số 187/2004/NĐ-CP về việc chuyển công ty nhà nước thành công ty cổ phần;

Căn cứ Thông tư số 69/TT-BTC ngày 02/8/2006 của Bộ Tài chính, sửa đổi, bổ sung Thông tư số 116/2004/TT-BTC ngày 07/12/2004 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 197/2004/NĐ-CP ngày 03/12/2004 của Chính phủ về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Quyết định số 2958/2006/QĐ-UBND ngày 27/12/2006 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên, về việc quy định giá các loại đất trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên năm 2007;

Theo đề nghị của Ủy ban nhân dân thị xã Sông Công tại Công văn số 317/TT-UBND ngày 11/7/2007 về việc phê duyệt giá đất tại một số khu dân cư trên địa bàn thị xã và đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 1172/TTr-STC ngày 23/7/2007 về việc đề nghị sửa đổi, bổ sung một số quy định về giá đất ở tại một số khu dân cư trên địa bàn thị xã Sông Công đã ban hành tại Quyết định số 2958/2006/QĐ-UBND ngày 27/12/2006 của Ủy ban nhân dân tỉnh, (kèm theo biên bản họp Hội đồng xác định giá đất tỉnh gồm đại diện các ngành: Sở Tài chính, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng, Cục Thuế tỉnh lập ngày 18/7/2007),

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt sửa đổi, bổ sung một số quy định tại Phụ lục số 2: về giá đất ở tại đô thị, giá đất ở tại nông thôn bám trực giao thông chính, đầu mối giao thông, khu thương mại, khu du lịch, khu công nghiệp - thị xã Sông Công đã ban hành tại Quyết định số 2958/2006/QĐ-UBND ngày 27/12/2006 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Cụ thể như sau.

a. Sửa đổi điểm 9 phần B, mục III (trang 53) như sau:

Đơn vị tính: 1000 đồng/m²

TT	TÊN ĐƯỜNG, KHU DÂN CƯ	MỨC GIÁ
9	Trục phụ từ đường Cách mạng tháng 10 vào xóm Cầu Gáo (Đường bê tông)	
	- Từ giáp đất lô 1 đường Cách mạng tháng 10 vào 50m	500
	- Từ sau 50m đến 100m	450
	- Từ sau 100m đến 300m	350

b. Sửa đổi, bổ sung điểm 11 phần B, mục III (trang 53) như sau:

Đơn vị tính: 1000 đồng/m²

TT	TÊN ĐƯỜNG, KHU DÂN CƯ	MỨC GIÁ
11	Trục phụ từ đường Cách mạng tháng 10 (cạnh nhà ông Sang) vào xóm Dọc Dài	
	- Từ giáp đất lô 1 đường Cách mạng tháng 10 vào 50m	490
	- Từ sau 50m đến 100m	440
	- Từ sau 100m đến 300m	340

c. Sửa đổi, bổ sung điểm 2 phần B, mục VIII (trang 56) như sau:

Đơn vị tính: 1000 đồng/m²

TT	TÊN ĐƯỜNG, KHU DÂN CƯ	MỨC GIÁ
2	Đường phía đông trường Cao đẳng Công nghiệp Việt Đức	
	- Từ đường Thống Nhất vào đến hết tường xây trường Cao đẳng Công nghiệp Việt Đức	1.000
	- Từ giáp tường xây trường Cao đẳng Công nghiệp Việt Đức đi theo bờ ao vào đến hết thửa số 1 tờ bản đồ số 62 - IV phường Phố Cò	800
	* Nhánh của trục đường phía đông trường Cao đẳng Công nghiệp Việt Đức	
	Từ giáp đất thửa số 1 tờ bản đồ 62-IV, đến hết đất ở nhà bà Hiền (Dịnh)	600
	Từ sau đất ở nhà bà Hiền (Dịnh) đến hết thửa 72 tờ bản đồ 62-III phường Phố Cò	400

Điều 2. Mức giá đất quy định tại Điều 1 được thực hiện kể từ ngày ký, bãi bỏ các quy định trước đây trái với quy định tại Quyết định này.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các sở: Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Cục trưởng Cục Thuế, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

KT.CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Đàm Thanh Nghị